

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
TỔNG CÔNG TY  
CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM

Số: 408 /TCTCNTP - HĐTV

V/v thống nhất phương án thoái vốn đầu tư  
của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng  
Nai tại Công ty Cổ phần Tổng hợp gỗ Tân Mai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 12 tháng 11 năm 2018

Kính gửi: Các thành viên Hội đồng thành viên

Hội đồng Thành viên Tổng công ty nhận được Văn bản số 406/TCTCNTP-TVLK ngày 09/11/2018 của Tổng giám đốc Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai về việc phương án thoái vốn đầu tư của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai tại Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai;

Chủ tịch HĐTV gửi và xin ý kiến các đồng chí Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty thống nhất phương án thoái vốn đầu tư của Tổng công ty tại Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai (Công ty) với các nội dung chính như sau:

**A. CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ XÁC ĐỊNH PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua;
- Luật số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội về Quản lý và sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII thông qua;
- Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về việc đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

- Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán chứng khoán để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;

- Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

- Thông tư 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

- Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (có hiệu lực từ ngày 01/9/2018);

- Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

- Quyết định số 4328/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai về danh mục doanh nghiệp sắp xếp, cổ phần hóa và thoái vốn các doanh nghiệp thuộc Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai giai đoạn 2017-2019;

- Điều lệ tổ chức, hoạt động và Quy chế Quản lý Tài chính của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai ban hành theo Quyết định số 2065/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 và Quyết định số 2387/QĐ-UBND ngày 28/7/2016 của UBND tỉnh Đồng Nai;

- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty ban hành ngày 24/4/2018;

- Văn bản số 378/TCTCNTP-HĐTV ngày 24/9/2018 của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai về việc đề nghị phê duyệt phương án thoái vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần Tổng hợp gỗ Tân Mai xây dựng lại theo Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ;

- Văn bản số 6493/STC-TCDN ngày 05/11/2018 của Sở Tài chính về việc có ý kiến phương án thoái vốn đầu tư của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai tại Công ty Cổ phần Tổng hợp gỗ Tân Mai;

- Văn bản số 12042/UBND-KT ngày 08/11/2018 của UBND tỉnh về việc thoái vốn đầu tư của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai tại Công ty Cổ phần Tổng hợp gỗ Tân Mai, UBND tỉnh đã chấp thuận giao cho Tổng

công ty quyết định và chịu trách nhiệm về phương án chuyển nhượng hết số lượng cổ phần sở hữu tại Công ty CP TH gỗ Tân Mai theo nội dung Văn bản số 378/TCTCNTP-HĐTV ngày 24/9/2018;

- Báo cáo xác định giá trị doanh nghiệp Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai số 1509/18/CT.SACC ngày 12/9/2018 của Công ty CP Tư vấn Thẩm định giá Đông Nam, thời điểm xác định giá là ngày 30/6/2018 (có giá trị 6 tháng kể từ ngày ký, đến hạn ngày 12/3/2019);

- Văn bản số 464/2018/CV-SACC ngày 08/11/2018 của Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá Đông Nam về việc xác định lại kết quả xác định giá trị doanh nghiệp Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai (trên cơ sở xác định lại giá trị lợi thế quyền thuê đất tính vào giá trị doanh nghiệp và điều chỉnh kết quả của Chứng thư số 1509/18/CT.SACC ngày 12/9/2018 theo hướng dẫn của Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018);

- Văn bản số 406/TCTCNTP-TVLK ngày 09/11/2018 của Tổng giám đốc Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai về việc phương án thoái vốn đầu tư của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai tại Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai;

- Các văn bản liên quan khác.

## **B. TÌNH HÌNH ĐẶC ĐIỂM CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG HỢP GỖ TÂN MAI**

### **I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY**

#### **1. Thông tin chung**

Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai tiền thân là Công ty Tổng hợp chế biến gỗ Tân Mai, một doanh nghiệp nhà nước chuyên sản xuất chế biến gỗ được thành lập từ 1975, đến tháng 02 năm 2006 tiến hành cổ phần hóa, đổi tên thành Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh ra nhiều lĩnh vực.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG HỢP GỖ TÂN MAI

- Tên tiếng anh: TAN MAI GENERAL WOOD JOINT – STOCK COMPANY

- Tên viết tắt: TAN MAI WOOD COMPANY

- Trụ sở chính: Số 84, đường Nguyễn Văn Hoa, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3600254266 đăng ký lần đầu ngày 24/02/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 06/01/2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

- Ngành nghề kinh doanh:

Bán buôn gỗ, cửa, xe bào gỗ và bảo quản gỗ, may trang phục (trừ trang phục từ da lông thú), kinh doanh xăng dầu, kinh doanh cơ sở hạ tầng, cho thuê kho bãi, nhà xưởng, văn phòng, sản xuất ván ép, ván dăm, sản xuất hàng mộc tinh chế, sản xuất giường, tủ bàn, ghế bằng gỗ, vận tải hàng hóa bằng đường bộ,...

- Cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành:

+ Hội đồng quản trị: 05 thành viên;

+ Ban Kiểm soát: 03 thành viên;

+ Ban Điều hành: 01 Giám đốc và 02 Phó giám đốc.

+ Các phòng ban: Phòng Kế toán tài chính, phòng Kinh doanh, Phòng Tổ chức hành chính và 03 xí nghiệp trực thuộc.

## 2. Vốn điều lệ và cơ cấu cổ đông ngày 30/9/2018

Đến 30/9/2018, vốn điều lệ của Công ty là 46.623.500.000 đồng, tương ứng 4.623.500 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Trong đó, vốn của Tổng công ty là 32.695.000.000 đồng, tương ứng 3.269.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 70,13% vốn điều lệ.

Cơ cấu cổ đông của Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai tại ngày 30/9/2018 gồm 125 cổ đông:

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Trị giá theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ
1	Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai	Số 833A Xa lộ Hà Nội, KP1, P. Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	3.269.500	32.695.000.000	70,13%
2	Công ty CP Tổng công ty Tín Nghĩa	96 Hà Huy Giáp, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	416.500	4.165.000.000	8,93%
3	Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Nai	211 - 213 Phạm Văn Thuận, P. Tân Tiến, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	302.000	3.020.000.000	6,48%
4	Các cổ đông khác		674.350	6.743.500.000	14,46%
<b>Tổng cộng</b>			<b>4.662.350</b>	<b>46.623.500.000</b>	<b>100%</b>

### 3. Tình hình niêm yết

Công ty đã đăng ký và đang giao dịch cổ phiếu trên sàn Upcom với mã cổ phiếu là TMW. Tuy nhiên, hiện nay lượng giao dịch rất ít (hầu như không có giao dịch).

Từ đầu năm 2018 (ngày 02/01/2018) đến nay (ngày 08/11/2018), cổ phiếu TMW của Gỗ Tân Mai chỉ có 15 phiên giao dịch/ tổng số 214 phiên giao dịch của sàn Upcom và có tính thanh khoản rất thấp (số lượng phát sinh giao dịch rất thấp: 33.550 cổ phiếu)

Tại thời điểm ngày 08/11/2018, giá tham chiếu cổ phiếu TMW là 14.000 đồng/ cổ phần; giá trần: 16.100 đồng/cổ phần; giá sàn: 11.900 đồng/cổ phần (biên độ +/- 15%).

## II. TÌNH HÌNH, THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

### 1. Tình hình tài sản, nguồn vốn ngày 31/12/2016, 31/12/2017 và 30/9/2018

ĐVT: ngàn đồng

TÀI SẢN		Mã số	31/12/2016	31/12/2017	30/9/2018
<b>A -</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>81.371.893</b>	<b>74.841.139</b>	<b>103.968.531</b>
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	17.715.077	8.248.486	2.330.522
II.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	-	23.000.000	48.000.000
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	21.335.117	10.704.091	30.453.080
IV.	Hàng tồn kho	140	38.934.353	29.213.815	18.924.360
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150	3.387.346	3.674.748	4.260.569
<b>B -</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>104.061.441</b>	<b>110.648.797</b>	<b>86.810.072</b>
I.	Tài sản cố định	220	51.801.711	45.756.432	43.639.055
II.	Bất động sản đầu tư	230	45.324.418	42.994.113	41.305.594
III.	Đầu tư tài chính dài hạn	250	5.700.000	21.100.000	1.150.000
IV.	Tài sản dài hạn khác	260	1.235.311	797.252	715.423
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>	<b>185.433.334</b>	<b>185.488.936</b>	<b>190.778.603</b>

NGUỒN VỐN		Mã số	31/12/2016	31/12/2017	30/9/2018
<b>A</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>	<b>86.488.987</b>	<b>79.335.664</b>	<b>100.048.206</b>
I.	Nợ ngắn hạn	310	85.872.522	78.743.199	99.455.741
II.	Nợ dài hạn	330	616.465	592.465	592.465
<b>B</b>	<b>NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>98.944.346</b>	<b>106.153.272</b>	<b>90.730.397</b>
I.	Vốn chủ sở hữu	410	98.944.346	106.153.272	90.730.397
1.	<i>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	<i>411</i>	<i>46.623.500</i>	<i>46.623.500</i>	<i>46.623.500</i>
2.	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>418</i>	<i>22.917.442</i>	<i>23.018.104</i>	<i>24.225.364</i>
3.	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	<i>421</i>	<i>29.403.405</i>	<i>36.511.668</i>	<i>19.881.533</i>
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>	<b>185.433.334</b>	<b>185.488.936</b>	<b>190.778.603</b>

## 2. Một số tình hình tài chính Công ty đến ngày 30/9/2018 như sau:

### a) Tiền và các khoản tương đương tiền

- Tiền và các khoản tương đương tiền tại ngày 30/9/2018 là 2.330.521.904 đồng, gồm:

+ Tiền mặt tại đơn vị: 246.628.579 đồng.

+ Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn: 2.083.893.325 đồng.

b) Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn: là khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn 48.000.000.000 đồng, đây là các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn không quá 12 tháng, bao gồm:

- Tiền gửi tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB): 13.000.000.000 đồng.

- Tiền gửi tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB): 2.000.000.000 đồng.

- Tiền gửi tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank): 3.000.000.000 đồng.

- Tiền gửi tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM (HDBank): 2.000.000.000 đồng.

- Tiền gửi tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank): 2.000.000.000 đồng.

- Tiền gửi tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (AGRIBANK): 26.000.000.000 đồng.

c) Tình hình nợ phải thu: 30.453.080.473 đồng

- Tổng nợ phải thu ngắn hạn đến 30/9/2018: 30.453.080.473 đồng bao gồm: Phải thu khách hàng ngắn hạn: 34.149.932.967 đồng; Trả trước cho người bán ngắn hạn: 1.004.905.218 đồng; Phải thu ngắn hạn khác: 384.585.640 đồng; Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi: -5.086.343.352 đồng, cụ thể:

+ Công ty CP Gỗ Đức Bảo là 1.702.081.830 đồng: đây là khoản công nợ phát sinh năm 2008, đã có phán quyết xử lý của Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa vào ngày 20/01/2011, Công ty CP Gỗ Đức Bảo phải thanh toán cho Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai số tiền 1.702.081.830 đồng và chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa. Đến nay, Công ty vẫn chưa nhận được kết quả về việc thi hành án. Công ty đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi 100% đối với khoản nợ này.

+ Công ty TNHH May mặc SM là 38.469,15 USD (quy thành 801.235.456 đồng): đây là khoản nợ phát sinh năm 2008, Công ty này tiến hành thủ tục phá sản từ đầu năm 2009. Công ty đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi 100% đối với khoản nợ này.

+ Ông Shin Myung Chul là 104.474,13 USD (quy thành 2.175.987.180 đồng): đây là khoản nợ phát sinh năm 2008 khi Công ty xuất lô hàng mộc cho Công ty I.Rhe Kor Co. Ltd (Hàn Quốc) trị giá 104.474,13 USD, khoản nợ này ông Shin Myung Chul – Giám đốc ký xác nhận nợ và cam kết chịu trách nhiệm về số nợ này. Tuy nhiên, công ty đã nhiều lần làm văn bản đề nghị xác minh nơi cư trú của ông Shin Myung Chul để bổ túc hồ sơ khởi kiện nhưng không xác nhận được. Hiện Công ty I.Rhe Kor Co. Ltd (Hàn Quốc) đã giải thể. Công ty đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi 100% đối với khoản nợ này.

+ Công ty TNHH TM & SX hàng hóa Mêkông là 211.581.059 đồng: đây là khoản nợ phát sinh năm 2006. Hiện Công ty Mêkông hoạt động thua lỗ trong nhiều năm. Công ty đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi 100% đối với khoản nợ này.

+ Ông Trần Văn Nguyên là 121.000.000 đồng: công nợ này phát sinh năm 2003 khi Công ty bán gỗ cho Công ty TNHH Đồ gỗ Hoàng Nam. Sau này, Công ty Hoàng Nam làm ăn thua lỗ phải giải thể, ông Trần Văn Nguyên – giám đốc Công ty- cam kết sẽ chịu trách nhiệm thanh toán khoản nợ này. Tuy nhiên đến nay, Công ty vẫn chưa thu được khoản nợ này. Công ty đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi 100% đối với khoản nợ này.

+ Các khoản nợ khác là 74.457.827 đồng, là các khoản nợ đã phát sinh trên 3 năm. Công ty đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với các khoản nợ này với tỷ lệ 100% số nợ.

- Tổng nợ phải thu dài hạn: không phát sinh.

d) Tình hình hàng tồn kho

Trị giá hàng tồn kho đến ngày 30/9/2018 là 18.924.359.744 đồng, gồm:

Nguyên liệu, vật liệu: 5.426.088.636 đồng; Công cụ dụng cụ: 295.409.928 đồng; Chi phí SXKD dở dang: 3.061.200.253 đồng; Thành phẩm: 11.060.851.100 đồng; Số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho: -919.190.173 đồng.

đ) Tài sản ngắn hạn khác: 4.260.569.383 đồng, gồm: Chi phí trả trước ngắn hạn: 367.316.247 đồng; thuế GTGT được khấu trừ: 3.710.827.389 đồng; thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước: 182.425.747 đồng; Thuế GTGT hàng nhập khẩu: 52.079.106 đồng; Thuế TNDN: 130.346.641 đồng.

e) Tình hình tài sản

- Tài sản cố định hữu hình đến ngày 30/9/2018: Nguyên giá là 105.642.609.163 đồng, giá trị còn lại: 43.630.692.701 đồng, tỷ lệ % GTCL: 41,3% .

- Tài sản cố định vô hình đến ngày 30/9/2018: là phần mềm máy vi tính, nguyên giá là 167.243.000 đồng, giá trị còn lại: 8.362.169 đồng.

f) Bất động sản đầu tư: là các nhà kho cho thuê tại Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, Biên Hòa, Đồng Nai và tại xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai. Nguyên giá: 59.564.143.487 đồng, giá trị còn lại: 41.305.593.710 đồng, tỷ lệ % GTCL: 69,35%.

g) Đầu tư tài chính dài hạn: 1.150.000.000 đồng, bao gồm:

- Khoản đầu tư góp vốn vào Công ty CP Đầu tư và Quản lý khu liên hợp công nông nghiệp Đồng Nai: 1.000.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 2,54% vốn điều lệ. Đến tháng 10/2018, Công ty CP Đầu tư và Quản lý khu liên hợp công nông nghiệp Đồng Nai đã giải thể, Công ty đã được hoàn số vốn góp.

- Khoản đầu tư trái phiếu vào Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam: 100.000.000 đồng, thời hạn từ 25/11/2016 đến 25/11/2026.

- Khoản đầu tư trái phiếu vào Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam: 50.000.000 đồng, thời hạn từ 29/6/2018 đến 29/6/2028.

h) Tài sản dài hạn khác: là các khoản chi phí trả trước dài hạn 715.423.651 đồng

i) Tình hình nợ phải trả

Tổng nợ phải trả đến 30/9/2018: 100.048.206.438 đồng, đều còn trong hạn, gồm:

- Nợ ngắn hạn: 99.455.741.438 đồng, trong đó: Phải trả người bán ngắn hạn: 6.179.982.953 đồng; Người mua trả tiền trước: 763.728.553 đồng; Thuế và các khoản phải nộp nhà nước: 2.316.424.015 đồng; Thuế GTGT đầu ra: 2.250.411.399 đồng; Thuế TNCN: 7.854.360 đồng; Thuế đất và tiền thuê đất:



58.158.256 đồng; Phải trả người lao động: 7.981.562.111 đồng, Chi phí phải trả ngắn hạn: 5.746.571.130 đồng, Phải trả ngắn hạn khác: 7.911.649.513 đồng; Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn: 66.582.981.178 đồng; Quỹ khen thưởng phúc lợi: 1.972.841.985 đồng.

- Nợ dài hạn là các khoản phải trả dài hạn khác: 592.465.000 đồng.

k) Vốn chủ sở hữu đến 30/9/2018: là 90.730.397.297 đồng, gồm:

- Vốn góp của chủ sở hữu (Vốn điều lệ): 46.623.500.000 đồng;

- Quỹ đầu tư phát triển: 24.225.364.017 đồng;

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 19.881.533.280 đồng.

### 3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2016, 2017 và 9 tháng đầu năm 2018

ĐVT: ngàn đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% (+/-)	9 tháng năm 2018
1	Vốn điều lệ	46.623.500	46.623.500	-	46.623.500
2	Vốn chủ sở hữu	98.944.346	106.153.272	7,29	90.730.397
3	Tổng giá trị tài sản	185.433.333	185.488.936	0,03	190.778.603
4	Doanh thu thuần	325.132.242	284.611.998	-12,46	187.306.516
5	Lợi nhuận thuần HĐKD	966.411	8.881.750	819	(5.900.464)
6	Lợi nhuận khác	67.885	6.311.972	9.198	6.365
7	Lợi nhuận trước thuế	1.034.297	15.193.723	1.369	(5.894.104)
8	Lợi nhuận sau thuế	1.006.622	12.072.600	1.099	(5.894.104)
9	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	10	15	50	-
10	Trị giá sổ sách 01 cổ phần đến cuối kỳ (đồng/cổ phần)	21.222	22.768	7,28	19.460

Trong 9 tháng đầu năm 2018, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty bị lỗ: - 5,89 tỷ đồng.

Ngày 19/10/2018, Công ty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai đã ban hành Nghị quyết số 05/2018/NQ.HĐQT.GTM lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc thông qua chia thêm cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt là 20% / mệnh giá cổ phần (ngoài mức chia cổ tức năm 2018 đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 thông qua theo Nghị quyết số 01/2018/NQ.ĐHĐCĐ.GTM ngày

24/4/2018, tỷ lệ 10% / mệnh giá cổ phần) nguồn vốn thực hiện lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 30/9/2018. Như vậy tổng mức chia cổ tức năm 2018 là mức 30%/ mệnh giá cổ phần (tương đương 3.000 đồng/cổ phần). Danh sách cổ đông chốt ngày 09/11/2018 để lấy ý kiến, thời hạn xin ý kiến cổ đông bằng văn bản từ ngày 16/11/2018 đến hết 16 giờ ngày 26/11/2018. Sau đó Công ty làm thủ tục chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức, dự kiến ngày chốt danh sách trong thời gian nửa đầu tháng 12/2018.

Nếu tính trừ khoản cổ tức này thì trị giá sổ sách 1 cổ phần của Công ty tại thời điểm 30/9/2018 còn 16.460 đồng/cổ phần.

#### 4. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
<b>1. Khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn = Tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	Lần	0,95	0,95
+ Hệ số thanh toán nhanh = (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) / Tổng nợ ngắn hạn	Lần	0,49	0,58
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ = Nợ phải trả / Tổng tài sản	%	0,47	0,43
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	0,87	0,75
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho = Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân	vòng	7,38	7,76
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	1,61	1,53
<b>4. Tỷ suất sinh lời</b>			
+ Chỉ số ROS = lợi nhuận sau thuế TNDN / Doanh thu thuần	%	0,31	4,24
+ Chỉ số ROE = lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	0,102	11,37
+ Chỉ số ROA = lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	0,54	6,51
+ Tỷ suất lợi nhuận gộp = Lợi nhuận gộp / DTT	%	11,2	7,05
+ Thu nhập trên vốn cổ phần EPS	Đồng/CP	216	2.589

#### 5. Tình hình lao động và sử dụng lao động

Công ty có 670 lao động, phân theo trình độ:

- + Lao động có trình độ đại học, cao đẳng: 61 người.
- + Lao động có trình độ trung cấp, CNKT: 562 người.

+ Lao động phổ thông:

47 người.

## 6. Tình hình quản lý, sử dụng đất đai

Tổng diện tích đất Công ty đang quản lý và sử dụng là 89.523,8 m<sup>2</sup>. Toàn bộ các khu đất của Công ty là thuê đất của Nhà nước và trả tiền thuê đất hàng năm. Tổng diện tích đất của Công ty đều được sử dụng vào mục đích sản xuất kinh doanh.

S T T	Nội dung	ĐVT	Nhà Văn Phòng	Xí nghiệp May Đồng Thịnh	Xí nghiệp May Công nghiệp	Xí nghiệp Ván ép
1	Địa chỉ		Đường Nguyễn Văn Hoa, Phường Thống Nhất, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.	Xã Thạnh Phú + Thiện Tân, H. Vĩnh Cửu, T. Đồng Nai	KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai	Xã Hố Nai 3, H. Trảng Bom, T. Đồng Nai
2	Nội dung thuê		Làm trụ sở Văn phòng làm việc Công ty, cơ sở kinh doanh.	Làm trụ sở văn phòng làm việc, cơ sở kinh doanh.	Làm trụ sở văn phòng làm việc, Cơ sở kinh doanh.	Làm trụ sở văn phòng làm việc, Cơ sở kinh doanh.
3	Văn bản pháp lý		1. GCNQSDĐ số AL 579935 do UBND tỉnh Đồng Nai cấp ngày 03/09/2008 diện tích 138,7 m <sup>2</sup> (được cấp: 95,2 m <sup>2</sup> , không được cấp: 43,5 m <sup>2</sup> ).  2. GCNQSDĐ số CA 914108 do UBND tỉnh Đồng Nai cấp ngày 21/08/2015 diện tích 1.850,6 m <sup>2</sup> (được cấp: 1.785,70 m <sup>2</sup> , không được cấp: 64,9 m <sup>2</sup> ).  3. GCNQSDĐ số AG 073660 do UBND cấp ngày 23/4/2007 diện tích 241,1 m <sup>2</sup> (được cấp: 130,2 m <sup>2</sup> , không được cấp: 110,9 m <sup>2</sup> ).	1. GCNQSD số BQ 218573 do UBND tỉnh Đồng Nai cấp ngày 23/12/2013 diện tích 15.159,7 m <sup>2</sup> (được cấp: 15.159,7 m <sup>2</sup> ).  2. GCNQSD số BQ 218660 do UBND tỉnh Đồng Nai cấp ngày 23/12/2013 diện tích 12.806,2 m <sup>2</sup> (được cấp: 12.778,8 m <sup>2</sup> , không được cấp: 27,4 m <sup>2</sup> ).  3. GCNQSD số BN 092961 do UBND tỉnh Đồng Nai cấp ngày 28/02/2013 diện tích 26.561 m <sup>2</sup> (được cấp: 26.561 m <sup>2</sup> ).	1. GCNQSD số 525992 do UBND tỉnh Đồng Nai cấp ngày 26/12/2003 (, được thuê lại đất Công ty Phát triển KCN Biên Hòa, diện tích: 20.425,9 m <sup>2</sup> ).	1. GCNQSD số BA 853584 do UBND tỉnh Đồng Nai cấp ngày 23/06/2010 (diện tích: 12.340,6 m <sup>2</sup> ).
4	Diện tích thuê	m <sup>2</sup>	2.230,4 m <sup>2</sup>  (- Được cấp: 2.011,1 m <sup>2</sup> , trong đó có 130,2 m <sup>2</sup> đã đề nghị gia hạn nhưng chưa được giải quyết.	54.526,9 m <sup>2</sup>  (- Được cấp: 54.499,5 m <sup>2</sup> .  - Không được cấp: 27,4 m <sup>2</sup> .)	20.425,90 m <sup>2</sup>	12.340,60 m <sup>2</sup>

			- Không được cấp: 219,3 m <sup>2</sup> , trong đó có 110,9 m <sup>2</sup> đã đề nghị gia hạn nhưng chưa được giải quyết.)			
5	Hình thức nộp tiền thuê đất	Năm	Trả tiền thuê đất hàng năm	Trả tiền thuê đất hàng năm	Trả tiền thuê đất hàng năm	Trả tiền thuê đất hàng năm
6	Thời gian thuê đất	Năm	1. GCNQSDĐ số AL 579935: đến 01/01/2046. 2. GCNQSDĐ số CA 914108: đến 01/01/2046. 3. GCNQSDĐ số AG 073660, hết hạn từ ngày 01/01/2011. Đã đề nghị gia hạn nhưng chưa được giải quyết.	1. GCNQSD số BQ 218573: đến ngày 15/11/2054. 2. GCNQSD số BQ 218660: đến ngày 15/11/2054. 3. GCNQSD số BN 092961: đến ngày 04/3/2059.	1. GCNQSD số 525992: đến ngày 12/4/2051.	1. GCNQSD số BA 853584: đến ngày 31/12/2054.
7	Hiện trạng sử dụng		- Diện tích đất: 2.230,4 m <sup>2</sup>	- Diện tích đất: 54.526,9 m <sup>2</sup>	- Diện tích đất: 20.425,90 m <sup>2</sup>	- Diện tích đất: 12.340,60 m <sup>2</sup>
			- Diện tích xây dựng: 2.230,4 m <sup>2</sup>	- Diện tích xây dựng: 54.526,9 m <sup>2</sup>	- Diện tích xây dựng: 20.425,90 m <sup>2</sup>	- Diện tích xây dựng: 12.340,60 m <sup>2</sup>

- Đối với khu đất tại P.An Bình (KCN Biên Hòa 1) thuê của Tổng công ty cổ phần Phát triển KCN - Sonadezi, hiện đang nằm trong quy hoạch giải tỏa theo chủ trương của tỉnh Đồng Nai. Theo triển khai quy hoạch, dự kiến đến năm 2022 phải hoàn thành việc di dời (tiền thuê đất từ năm 2008 đến năm 2016 theo hợp đồng, Công ty đã đóng đầy đủ theo đúng hợp đồng đã ký với Tổng công ty Sonadezi, tiền thuê đất được hạch toán chi phí hàng năm, đã được kiểm toán). Tuy nhiên, Công ty Sonadezi đang yêu cầu truy thu từ năm 2006 đến năm 2016 số tiền 3.092.971.283 đồng.

### **7. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018**

- Tổng doanh thu: 220.000 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế TNDN: 3.700 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN: 2.960 triệu đồng.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn chủ sở hữu: 4,25%.
- Các khoản phải nộp ngân sách nhà nước: 1.376 triệu đồng.
- Cổ tức: dự kiến 10%/ vốn điều lệ.

Ngày 19/10/2018, Công ty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai đã ban hành Nghị quyết số 05/2018/NQ.HĐQT.GTM lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc thông qua chia thêm cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt là 20% / mệnh giá cổ phần (ngoài mức chia cổ tức năm 2018 đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 thông qua theo Nghị quyết số 01/2018/NQ.ĐHĐCĐ.GTM ngày 24/4/2018, tỷ lệ 10% / mệnh giá cổ phần) nguồn vốn thực hiện lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 30/9/2018. Như vậy tổng mức chia cổ tức năm 2018 là mức 30%/ mệnh giá cổ phần (tương đương 3.000 đồng/cổ phần). Danh sách cổ đông chốt ngày 09/11/2018 để lấy ý kiến, thời hạn xin ý kiến cổ đông bằng văn bản từ ngày 16/11/2018 đến hết 16 giờ ngày 26/11/2018.

Trường hợp ngày Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM tổ chức đấu giá cổ phần Tổng công ty tại Công ty (quy định tại quy chế đấu giá) trùng hoặc sau ngày chốt danh sách cổ đông để chia cổ tức năm 2018 nêu trên thì nhà đầu tư trúng đấu giá sẽ không được hưởng khoản cổ tức này.

#### **8. Thuận lợi**

- Ngành nghề chủ yếu của công ty là chế biến gỗ và may mặc công nghiệp, hiện đang là những mặt hàng xuất khẩu quan trọng được nhà nước khuyến khích phát triển.

- Tình hình tiêu thụ sản phẩm các loại ván ép có dấu hiệu phục hồi và bắt đầu khởi sắc.

#### **9. Khó khăn, vướng mắc**

- Đối với khu đất thuê tại An Bình (KCN Biên Hòa 1) hiện đang nằm trong quy hoạch giải tỏa theo chủ trương của tỉnh Đồng Nai và hiện nay đang bị Công ty Sonadezi yêu cầu truy thu tiền thuê đất từ năm 2006 đến năm 2016 số tiền 3.092.971.283 đồng.

- Các khoản nợ khó đòi, lâu năm, số tiền 5.086.343.352 đồng, Công ty vẫn chưa thu được. Công ty đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi 100% đối với khoản nợ này.

- Ngành may mặc:

Với hình thức sản xuất là may gia công và may hàng FOB theo đơn đặt hàng, Công ty đang sử dụng một số lượng lớn lao động, chủ yếu là lao động nữ với tỷ lệ chiếm khoảng 80% và đây được coi là yếu tố đầu vào quan trọng. Công ty đang phải đối mặt với sự biến động lao động ảnh hưởng đến việc ổn định sản xuất nhằm đạt mục tiêu lợi nhuận.

Lực lượng lao động tay nghề không cao, khó tuyển dụng lao động mới và lượng lao động hiện tại luôn biến động với tỷ lệ cao là khó khăn lớn đối với hoạt

động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đây được nhìn nhận là rủi ro đối với Công ty trong ngắn hạn và dài hạn.

- Ngành chế biến gỗ:

Thách thức về thu mua nguyên liệu gỗ rừng trồng do có sự cạnh tranh trong việc thu mua nguyên liệu giữa các đơn vị sản xuất chế biến gỗ trong nước.

Chất lượng gỗ rừng trồng trong nước cũng tác động đến chất lượng, giá thành và sức cạnh tranh của sản phẩm.

### **C. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN ĐẦU TƯ CỦA TỔNG CÔNG TY TẠI CÔNG TY CP TỔNG HỢP GỖ TÂN MAI**

Từ tình hình đặc điểm thực tế Công ty và quy định tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ, Phương án thoái vốn của Tổng công ty tại Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai được xây dựng như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN**

- Thực hiện Quyết định số 4328/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Danh mục doanh nghiệp sắp xếp, cổ phần hóa và thoái vốn các doanh nghiệp thuộc Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai giai đoạn 2017-2019, Tổng công ty thoái toàn bộ vốn (100%) tại Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai.

- Nhằm cơ cấu lại doanh nghiệp theo lĩnh vực, ngành nghề Nhà nước không cần nắm cổ phần chi phối, thu hồi vốn Tổng công ty đã đầu tư tại doanh nghiệp để tập trung vốn đầu tư vào các dự án ngành nghề sản xuất kinh doanh chính (sản xuất kinh doanh thuốc lá điếu).

- Về phía Công ty, thu hút vốn đầu tư từ các nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư khác, thay đổi cơ cấu cổ đông tạo điều kiện thuận lợi để tái cấu trúc hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị.

- Việc thoái vốn cổ phần của Tổng công ty tại Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai lần này chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký.

- Việc thoái vốn của Tổng công ty tại Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai được thực hiện trên nguyên tắc bảo toàn vốn đầu tư và đạt kết quả thoái vốn tốt nhất theo đúng quy định của Nhà nước về chuyển nhượng vốn.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VỐN, LỢI ÍCH THU ĐƯỢC VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA TỔNG CÔNG TY TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG HỢP GỖ TÂN MAI**

### **1. Đánh giá tình hình đầu tư vốn của Tổng công ty tại Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai**

Tình hình đầu tư vốn của Tổng công ty tại Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai đến nay như sau:

- Số lượng cổ phần Tổng công ty nắm giữ tại Công ty: 3.269.500 cổ phần;
- Tổng giá trị cổ phần nắm giữ theo mệnh giá: 32.695.000.000 đồng;
- Giá trị đầu tư cổ phiếu TMW ghi trên sổ sách của Tổng công ty (tính đến ngày 30/9/2018): 32.695.000.000 đồng;
- Giá trị sổ sách 1 cổ phần của Công ty (tính đến ngày 30/9/2018): 19.460 đồng/cổ phần.

Tình hình nhận cổ tức của Tổng công ty từ Công ty trong 06 năm gần nhất như sau:

<b>Năm</b>	<b>Số lượng CP sở hữu cuối năm</b>	<b>Tỷ lệ % cổ tức trên vốn điều lệ</b>	<b>Cổ tức thu về (đồng)</b>
2012	3.269.500	20%	6.539.000.000
2013	3.269.500	15%	4.904.250.000
2014	3.269.500	17%	5.558.150.000
2015	3.269.500	12%	3.923.400.000
2016	3.269.500	10%	3.269.500.000
2017	3.269.500	15%	4.904.250.000
Dự kiến 2018	3.269.500	30%	9.808.500.000

Trong năm 2018: Công ty dự kiến chia cổ tức với tỷ lệ là 30%;

Khoản đầu tư vào Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai là khoản đầu tư mang lại hiệu quả cho Tổng công ty.

### **2. Đánh giá lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn Tổng công ty tại Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai**

- Đối với Tổng công ty, việc chuyển nhượng vốn tại Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai mang lại nguồn thu cho Tổng công ty để tập trung vốn đầu tư phát

triển các dự án ngành nghề sản xuất kinh doanh chính. Do thoái vốn toàn bộ, Tổng công ty không còn nhận được khoản cổ tức được chia từ Công ty. Tuy nhiên, sẽ phát sinh khoản lợi nhuận do thoái vốn;

- Đối với Công ty, hoạt động thoái vốn của Tổng công ty sẽ thay đổi cơ cấu cổ đông, giảm vốn của cổ đông doanh nghiệp Nhà nước, thu hút vốn đầu tư từ các nhà đầu tư chiến lược và nhà đầu tư khác từ các thành phần kinh tế khác tham gia vào quá trình tái cấu trúc và quản trị, điều hành doanh nghiệp, đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao khả năng kinh doanh ngành nghề của mình; phát triển nguồn nhân lực, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, phát triển thị trường; tạo điều kiện thuận lợi để đạt được mục tiêu kinh doanh tăng trưởng và có hiệu quả, thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp.

### **3. Nhu cầu của thị trường đầu tư vốn vào Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai**

Hiện nay, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã ổn định và mở rộng các thị trường tiêu thụ. Công ty đã xây dựng được mối quan hệ hợp tác tốt với các nhà cung ứng và tiêu thụ hàng hóa, cũng như tạo được sự hợp tác gắn bó với các đơn vị trong hệ thống của Tổng công ty. Hoạt động sản xuất kinh doanh hằng năm đều có lợi nhuận và có tiềm năng phát triển kinh doanh, nâng cao lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận.

Với những thuận lợi nêu trên, việc thoái vốn của Tổng công ty tại Công ty sẽ thu hút nhiều nhà đầu tư cùng ngành nghề tham gia mua phần vốn được chuyển nhượng.

### **4. Dự kiến giá trị thu được khi chuyển nhượng vốn của Tổng công ty tại Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Công thức tính	Giá trị
Số lượng cổ phần chào bán (đầu giá)	Cổ phần	(1)	3.269.500
Mệnh giá 1 cổ phần	Đồng	(2)	10.000
Giá khởi điểm chào bán (tạm tính)	Đồng	(3)	<b>36.500</b>
Giá trị thu về từ việc bán cổ phần (dự kiến)	Đồng	(4)=(1)x(3)	<b>119.336.750.000</b>
Chi phí thuê đơn vị tư vấn định giá và thoái vốn	Đồng	(5)=(5.1)+ (5.2) +(5.3)+ (5.4)	442.000.000
- Chi phí thuê đơn vị tư vấn định giá lần 1	Đồng	(5.1)	60.000.000
- Chi phí thuê đơn vị tư vấn định giá lần 2	Đồng	(5.2)	22.000.000



- Chi phí thuê đơn vị tư vấn thoái vốn	Đồng	(5.3)	60.000.000
- Chi phí tổ chức đấu giá tại SGDCK (0,3% trị giá bán cổ phần, mức tối đa 300 triệu đồng)	Đồng	(5.4)	300.000.000
Tổng số tiền thu được	Đồng	(6)=(4)-(5)	<b>118.894.750.000</b>
Giá trị khoản đầu tư tại Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai theo giá trị sổ sách của Tổng công ty tại ngày 30/9/2018	Đồng	(7)	32.695.000.000
Lợi nhuận đạt được (dự kiến)	Đồng	(8)=(6)-(7)	<b>86.199.750.000</b>

### III. PHƯƠNG ÁN THOẠI VỐN

Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai hiện đang đăng ký giao dịch trên sàn giao dịch Upcom, mã chứng khoán TMW.

Theo Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ, phương thức chuyển nhượng vốn Tổng công ty tại Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai (đã đăng ký giao dịch trên sàn Upcom) thực hiện theo phương thức giao dịch (khớp lệnh, thỏa thuận) theo quy định của pháp luật về chứng khoán;

Theo Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (có hiệu lực từ 01/5/2018), Hội đồng thành viên Tổng công ty có thể lựa chọn các phương thức thoái vốn tại Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai như sau:

#### 1. Phương thức 1: Giao dịch trên Sàn giao dịch chứng khoán (khớp lệnh hoặc thỏa thuận)

Tại Điểm b Khoản 2 Điều 31 Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp của Quốc hội, số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 có nội dung quy định: “Việc chuyển nhượng vốn đầu tư của doanh nghiệp tại công ty cổ phần niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán thực hiện theo quy định pháp luật về chứng khoán”.

Tại Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 29a vào Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ có nội dung Khoản 1 Điều 29a quy định như sau: “Việc chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán theo các phương thức giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch của thị trường chứng khoán (sau đây gọi là sàn giao dịch chứng khoán) do Sở Giao dịch chứng khoán tổ chức, phải đảm bảo giá giao dịch (giá sàn) không thấp hơn giá khởi điểm được xác định theo quy định tại

*điểm c khoản 1 Điều 29 Nghị định này.”*

## **2. Phương thức 2: Chuyển nhượng vốn không thực hiện trên Sàn giao dịch chứng khoán (thực hiện giao dịch ngoài sàn)**

Tại Khoản 13, Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 29a vào Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ có nội dung Điểm c, Khoản 1 Điều 29a quy định như sau:

*“c) Khi chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán nhưng không thực hiện trên sàn giao dịch chứng khoán thì thực hiện theo thứ tự phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận (thực hiện giao dịch ngoài sàn).*

*Giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho doanh nghiệp nhà nước khi giao dịch ngoài sàn là giá được xác định theo quy định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận); trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận) mà giá giao dịch cổ phiếu của công ty cổ phần tính theo giá sàn cao hơn giá thanh toán được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận) thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần cho doanh nghiệp nhà nước theo giá giao dịch là giá sàn của ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận); ...”*

Tại Khoản 13, Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 29a vào Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ có nội dung Điểm b, Khoản 3 Điều 29a quy định như sau: *“Trường hợp bán đấu giá cổ phần để chuyển nhượng vốn đầu tư ra ngoài có giá trị tính theo mệnh giá cổ phần từ 10 tỷ đồng trở lên thì doanh nghiệp thuê Sở Giao dịch chứng khoán tổ chức bán đấu giá”.*

Như vậy, đối với Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai, số lượng thoái vốn 3.269.500 cổ phần, trị giá theo mệnh giá 32.695.000.000 đồng, có thể thực hiện thoái vốn theo một trong hai phương thức: giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc thực hiện giao dịch ngoài sàn giao dịch chứng khoán (tổ chức bán đấu giá tại Sở Giao dịch chứng khoán).

### 3. So sánh các phương thức thoái vốn

Nội dung	Phương thức 1 Giao dịch trên Sàn GDCK	Phương thức 2 Giao dịch ngoài Sàn GDCK (Bán đấu giá công khai)
<b>Ưu điểm</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt được mục tiêu đảm bảo tính khách quan, mức giá và khối lượng đặt sẽ phụ thuộc vào tình hình thị trường tại thời điểm bán;</li> <li>- Giá giao dịch theo giá thị trường và có thể chủ động giao dịch theo giá mục tiêu của chủ sở hữu đưa ra;</li> <li>- Thời gian thực hiện thoái vốn nhanh (nếu có nhiều nhà đầu tư quan tâm);</li> <li>- Thủ tục đơn giản, minh bạch theo cơ chế thị trường (thông qua thủ tục công bố thông tin theo quy định);</li> <li>- Vẫn có thể thu hút được các nhà đầu tư có năng lực tài chính và có cùng lĩnh vực, định hướng hoạt động với Công ty, có khả năng hỗ trợ và đồng hành với Công ty trong quá trình hoạt động sau này.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo theo nguyên tắc thị trường, công khai, minh bạch,...;</li> <li>- Có sự cạnh tranh về giá giữa các nhà đầu tư tham gia đấu giá.</li> <li>- Thu hút được nhiều nhà Đầu tư quan tâm do hình thức đấu giá rộng rãi qua Sở GDCK/ Công ty chứng khoán;</li> <li>- Thu hút được các nhà đầu tư có năng lực tài chính và có cùng lĩnh vực, định hướng hoạt động với Công ty, có khả năng hỗ trợ và đồng hành với Công ty trong quá trình hoạt động sau này.</li> <li>- Đáp ứng điều kiện chuyển nhượng vốn trong trường hợp giá giao dịch cổ phiếu Công ty trên sàn GDCK chênh lệch thấp hơn nhiều so với giá khởi điểm thoái vốn do Công ty tự vấn định giá xác định.</li> </ul>
<b>Nhược điểm</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giá giao dịch luôn luôn nằm trong biên độ; kể cả khi có nhiều nhà đầu tư tham gia thì mức giá tối đa thu được cũng chỉ bằng mức giá trần của Ngày giao dịch;</li> <li>- Thời gian bán cổ phiếu có thể kéo dài do phụ thuộc vào khối lượng giao dịch trên thị trường;</li> <li>- Việc bán ra thị trường với khối lượng lớn có thể gây ra việc giảm giá trên thị trường và/hoặc thời gian kéo dài.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định 32/2018/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01/05/2018 và đến thời điểm lập phương án này, chưa có quy định cụ thể, chi tiết hướng dẫn các thủ tục về đăng ký chào bán cổ phiếu, mẫu Quy chế thực hiện đấu giá, Quy chế chào bán cạnh tranh ... do vậy không loại trừ khả năng đợt chào bán sẽ bị kéo dài cho đến khi khung pháp lý về tổ chức chào bán được hoàn thiện;</li> <li>- Có thể mất nhiều thời gian và thủ tục khi phải tổ chức nhiều cuộc đấu giá, trong trường hợp cổ phần chào bán không thành công hoặc bán không được hết số lượng.</li> <li>- Thời gian thực hiện có thể kéo dài do phụ thuộc vào thời gian xét duyệt của cơ quan có thẩm quyền. và thời gian công bố thông tin, tổ chức bán đấu</li> </ul>

		<p>giá. Do đó, có thể không sử dụng được Báo cáo xác định giá trị doanh nghiệp số 1509/18/BC.SACC ngày 12/9/2018, có giá trị sử dụng trong vòng 06 tháng, đến ngày 12/3/2019. Khi đó, phải thuê đơn vị tư vấn định giá lại giá khởi điểm và phải tiến hành các thủ tục lại để thoái vốn;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp nhà đầu tư trúng giá nhưng giá giao dịch phụ thuộc vào giá sàn trong biên độ của cổ phiếu TMW trên sàn giao dịch nên đây có thể là rủi ro cho nhà đầu tư trúng giá, làm ảnh hưởng đến việc thu hút các nhà đầu tư tham gia đấu giá.</li> </ul>
--	--	---

#### 4. Đánh giá tính thanh khoản cổ phiếu TMW

Hiện nay cổ phiếu Công ty (mã chứng khoán TMW) có số lượng giao dịch hàng ngày trên sàn Upcom rất ít, thậm chí không có giao dịch.

Trong các phiên giao dịch từ đầu năm đến nay (từ ngày 02/01/2018 đến ngày 08/11/2018) có 214 phiên giao dịch nhưng cổ phiếu TMW của Công ty chỉ có 15 phiên có giao dịch; cổ phiếu Công ty có tính thanh khoản rất thấp (số lượng phát sinh giao dịch rất thấp), cụ thể giá giao dịch cổ phiếu Công ty trên sàn Upcom trong 30 phiên liên tục (thời gian từ ngày 30/8/2018 đến 08/11/2018) như sau:

(Nguồn: Website Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội <https://www.hnx.vn>)

STT	Ngày	Giá tham chiếu (VNĐ/cổ phiếu)	Giá bình quân - làm tròn (VNĐ/cổ phiếu)	Khối lượng giao dịch (cổ phiếu)	Giá trị giao dịch (VNĐ)
1	01/10/2018	13.500	0	0	0
2	02/10/2018	13.500	0	0	0
3	03/10/2018	13.500	0	0	0
4	04/10/2018	13.500	0	0	0
5	05/10/2018	13.000	14.000	300	4.200.000
6	08/10/2018	14.000	0	0	0
7	09/10/2018	14.000	0	0	0
8	10/10/2018	14.000	0	0	0
9	11/10/2018	14.000	0	0	0
10	12/10/2018	14.000	0	0	0

11	15/10/2018	14.000	0	0	0
12	16/10/2018	14.000	0	0	0
13	17/10/2018	14.000	0	0	0
14	18/10/2018	14.000	0	0	0
15	19/10/2018	14.000	0	0	0
16	22/10/2018	14.000	0	0	0
17	23/10/2018	14.000	0	0	0
18	24/10/2018	14.000	0	0	0
19	25/10/2018	14.000	0	0	0
20	26/10/2018	14.000	0	0	0
21	29/10/2018	14.000	0	0	0
22	30/10/2018	14.000	0	0	0
23	31/10/2018	14.000	0	0	0
24	01/11/2018	14.000	0	0	0
25	02/11/2018	14.000	0	0	0
26	05/11/2018	14.000	0	0	0
27	06/11/2018	14.000	0	0	0
28	07/11/2018	14.000	0	0	0
29	08/11/2018	14.000	0	0	0
30	09/11/2018	14.000	0	0	0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>13.883</b>	<b>14.000</b>	<b>300</b>	<b>4.200.000</b>

Giá giao dịch tại thời điểm ngày 08/11/2018 là giá tham chiếu: 14.000 đồng/ cổ phần; giá trần: 16.100 đồng/ cổ phần; giá sàn: 11.900 đồng/ cổ phần (biên độ +/- 15%).

Trong 30 phiên giao dịch nêu trên, tổng số cổ phiếu giao dịch là 300 cổ phiếu (ngày giao dịch là ngày 05/10/2018), giá giao dịch là 14.000 đồng/cổ phiếu. Giá này khá thấp so với giá do Công ty CP Thẩm định giá Đông Nam xác định là 35.897 đồng/cp.

### **5. Phương thức thoái vốn đề nghị**

Căn cứ tình hình:

a) Giá giao dịch của cổ phiếu Công ty từ ngày 02/01/2018 đến 08/11/2018 cao nhất là 16.100 đồng/cp và nếu tính cộng biên độ 15% thì giá trần là 18.515 đồng/cp, nếu cộng biên độ 40% thì giá trần là 22.540 đồng/cp. Giá trần này khá thấp so với giá Công ty CP Thẩm định giá Đông Nam xác định là 35.897 đồng/cp. Mặt khác, số lượng giao dịch cổ phiếu TMW rất thấp, nhiều phiên không có giao dịch.

Để có thể giao dịch bán khớp lệnh hoặc thỏa thuận trên sàn Upcom theo giá Công ty thẩm định giá xác định: 35.897 đồng/cp thì giá tham chiếu phải là 31.215 đồng/cp, biên độ giao dịch +/- 15%.

Theo quy định, tại Điểm 1c Khoản 12 Điều 1 Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018, khi xác định giá khởi điểm chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết/đăng ký giao dịch trên TTCK phải đảm bảo giá khởi điểm được xác định do tổ chức có chức năng thẩm định giá xác định. Do đó, việc chọn phương thức chuyển nhượng vốn trên sàn (khớp lệnh, thỏa thuận) trong tình hình giao dịch cổ phiếu TMW như hiện nay sẽ không đảm bảo được quy định về giá khởi điểm theo Nghị định 32/2018/NĐ-CP.

b) Dựa trên sự đánh giá thuận lợi và bất lợi của 02 phương pháp chuyển nhượng vốn và tình hình thực tế giao dịch cổ phiếu TMW trên sàn Upcom từ đầu năm đến nay, nhằm đảm bảo quy định về việc xác định giá khởi điểm khi chuyển nhượng vốn, đồng thời đảm bảo việc chuyển nhượng vốn thực hiện theo nguyên tắc thị trường, công khai, minh bạch, có sự cạnh tranh về giá, đạt được kết quả thoái vốn ở mức cao nhất; việc chọn phương thức chuyển nhượng vốn ngoài sàn giao dịch là phù hợp.

Từ nhận định trên, đề nghị lựa chọn hình thức thoái vốn Tổng công ty tại Công ty theo phương thức thực hiện giao dịch ngoài sàn, cụ thể theo phương thức **bán đấu giá công khai thông thường**, đơn vị tổ chức đấu giá là Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

#### **IV. GIÁ KHỞI ĐIỂM ĐỂ TỔ CHỨC THOÁI VỐN**

##### **1. Quy định pháp luật về giá khởi điểm**

Căn cứ Điểm c Khoản 12, Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 29 vào Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ có nội dung Điểm c, Khoản 1 Điều 29 quy định như sau:

*“c. Việc xác định giá khởi điểm khi chuyển nhượng vốn: Doanh nghiệp nhà nước lựa chọn ký hợp đồng thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá để xác định, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về thẩm định giá; xác định đầy đủ giá trị thực tế phần vốn của doanh nghiệp nhà nước đầu tư ra ngoài bao gồm giá trị được tạo bởi quyền sử dụng đất giao có thu tiền sử dụng đất, quyền sử dụng đất nhận chuyển nhượng hợp pháp, quyền sử dụng đất thuê (thuê trả tiền một lần cho cả thời gian thuê, thuê trả tiền hàng năm), giá trị các quyền sở hữu trí tuệ, bao gồm giá trị văn hóa, lịch sử khác, nhãn hiệu, tên thương mại (nếu có) theo quy định của pháp luật.*

*Khi xác định giá khởi điểm chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã*

*niêm yết/đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán phải đảm bảo theo quy định nêu trên. Trường hợp giá khởi điểm xác định theo quy định nêu trên thấp hơn giá tham chiếu bình quân của 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần chuyển nhượng vốn thì lấy giá tham chiếu bình quân này làm giá khởi điểm chuyển nhượng vốn khi giao dịch trên hệ thống giao dịch của thị trường chứng khoán (sau đây gọi là sàn giao dịch chứng khoán) và giao dịch ngoài sàn giao dịch chứng khoán để chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết.*

*Việc sử dụng một mức giá khởi điểm để thực hiện chuyển nhượng vốn theo các phương thức quy định tại Nghị định này phải đảm bảo nguyên tắc thời gian tối đa không quá 06 tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực đến ngày giao dịch cuối cùng (đối với trường hợp giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán); hoặc tính đến ngày công bố trúng giá chuyển nhượng vốn (đối với phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh) hoặc tính đến ngày ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (theo phương thức thỏa thuận) ”.*

## **2. Giá khởi điểm để tổ chức thoái vốn**

Căn cứ

**2.1.** Giá trị khoản đầu tư của Tổng công ty tại Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai theo giá trị sổ sách đến 30/9/2018 là:

- Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty: 3.269.500 cổ phần;
- Tổng giá trị cổ phần nắm giữ theo mệnh giá (10.000 đồng/cp): 32.695.000.000 đồng;
- Giá trị đầu tư cổ phiếu TMW ghi trên sổ sách của Tổng công ty: 32.695.000.000 đồng;

**2.2.** Giá trị sổ sách mỗi cổ phần của Công ty CP gỗ Tân Mai tại thời điểm 30/9/2018 là 19.460 đồng/cổ phần. Nếu tính trừ khoản cổ tức năm 2018 dự kiến chốt danh sách cổ đông chi trả trong nửa đầu tháng 12 năm 2018 với mức chia cổ tức 3.000 đồng / cổ phần thì giá trị sổ sách mỗi cổ phần của Công ty CP gỗ Tân Mai tại thời điểm 30/9/2018 là 16.460 đồng/cổ phần;

**2.3.** Theo Báo cáo xác định giá trị doanh nghiệp Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai số 1509/18/CT.SACC ngày 12/9/2018 của Công ty CP Tư vấn Thẩm định giá Đông Nam, thời điểm xác định giá là ngày 30/6/2018 và Văn bản số 464/2018/CV-SACC ngày 08/11/2018 của Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá Đông Nam về việc xác định lại kết quả xác định giá trị doanh nghiệp Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai (trên cơ sở xác định lại giá trị lợi thế quyền thuê đất tính vào giá trị doanh nghiệp và điều chỉnh kết quả của Chứng thư số

1509/18/CT.SACC ngày 12/9/2018 theo hướng dẫn của Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018) kết quả định giá cổ phần như sau:

STT	Phương pháp	Giá trị (đồng/cp)
01	Phương pháp tài sản (bao gồm giá trị lợi thế quyền thuê đất được tạo bởi quyền sử dụng đất thuê, giá trị thương hiệu và giá trị quyền sở hữu trí tuệ)	35.897
02	Phương pháp giá trị sổ sách của mỗi cổ phần	19.026

Công ty CP Tư vấn và thẩm định giá Đông Nam kiến nghị sử dụng kết quả phương pháp tài sản để xác định giá trị mỗi cổ phần của Công ty tại ngày 30/6/2018 là **35.897 đồng/cổ phần**. Giá này là giá cao nhất trong các phương pháp định giá áp dụng của Công ty tư vấn.

#### 2.4. Kết quả kinh doanh quý 3 năm 2018 của Công ty

*ĐVT: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Quý 3 - 2018
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	97.940.538.919
2	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2.019.097.769
3	Tổng lợi nhuận	2.025.461.443

Thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai là ngày 30/6/2018 (Công ty bị lỗ lũy kế 6 tháng 2018 là - 7.919.565.207 đồng). Trong quý 3 năm 2018, Công ty có lợi nhuận là 2.025.461.443 đồng dẫn đến vốn chủ sở hữu Công ty thời điểm 30/9/2018 so với thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp 30/6/2018 tăng thêm 2.025.461.443 đồng, tương ứng tăng thêm 434,43 đồng/cổ phần.

#### 2.5. Các chi phí thoái vốn liên quan dự kiến như sau

STT	Khoản mục chi phí	Trị giá hợp đồng (đã có thuế VAT) (đồng)
01	Chi phí tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp lần 1 (Hợp đồng số 275/SACC-TV DV-PN ngày 12/8/2017 với Công ty CP tư vấn và thẩm định giá Đông Nam)	60.000.000
02	Chi phí tư vấn thoái vốn (Hợp đồng số 76/2016/BVSC.HCM-DOFICO/TV-BVCP ngày 22/12/2016 với Chi nhánh Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt)	60.000.000



03	Chi phí tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp lần 2 (Hợp đồng số 165/SACC-TVĐV-PN ngày 29/5/2018 với Công ty CP tư vấn và thẩm định giá Đông Nam)	22.000.000
04	Chi phí tổ chức bán đấu giá cổ phần tại Sở GDCKTPHCM (tạm tính theo giá khởi điểm do Công ty tư vấn đề nghị: $0,3\% \times$ giá khởi điểm bán cổ phần $\times$ số lượng cổ phần bán ra $= 0,3\% \times 35.897 \text{ đ/cp} \times 3.269.500 \text{ cp} = 352.095.725$ đồng, mức tối đa là 300.000.000 đồng )	300.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>442.000.000</b>
	<b>Bình quân chi phí cho 1 cổ phần thoái vốn (đồng/cp) (số lượng 3.269.500 CP)</b>	<b>135,19</b>

## 2.6. Giá khởi điểm thoái vốn đề nghị

Giá khởi điểm tối thiểu bán đấu giá cổ phần:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng/cổ phần)
01	Giá cổ phần theo Văn bản số 464/2018/CV-SACC ngày 08/11/2018 của Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá Đông Nam về việc xác định lại kết quả xác định giá trị doanh nghiệp Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai	35.897
02	Các chi phí liên quan đến thoái vốn dự kiến	135,19
03	Chênh lệch giá trị vốn chủ sở hữu Công ty tại thời điểm 30/9/2018 tăng thêm so với thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp 30/6/2018 (tương ứng lợi nhuận Quý 3 năm 2018)	434,43
	<b>Tổng cộng</b>	<b>36.466,62</b>

Giá khởi điểm tối thiểu bán đấu giá cổ phần làm tròn là 36.500 đồng /cp;

Đề xuất giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần Tổng công ty tại Công ty là 36.500 đồng/cổ phần.

## V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN ĐỀ NGHỊ

### 1. Đề nghị thực hiện phương thức đấu giá công khai thông thường

- Tên cổ phần chào bán: Cổ phần Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai

- Tên cổ phiếu: TMW

- Số lượng cổ phần sở hữu: 3.269.500 cổ phiếu (chiếm tỷ lệ 70,13% vốn

điều lệ).

- Số lượng cổ phần chào bán: 3.269.500 cổ phiếu (chiếm tỷ lệ 70,13% vốn điều lệ).

- Tỷ lệ nắm giữ sau khi chào bán: 0% vốn điều lệ.

- Loại cổ phần chào bán: cổ phần phổ thông.

- Mệnh giá cổ phần chào bán: 10.000 đồng/cổ phần.

- Đối tượng: Các nhà đầu tư trong nước và ngoài nước, số lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua tối đa theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

- Phương thức chào bán: bán đấu giá công khai thông thường, đơn vị tổ chức đấu giá là Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Giá khởi điểm bán đấu giá: 36.500 đồng/cổ phần;

- Giá bán cổ phần nhà đầu tư phải thanh toán đảm bảo theo quy định tại điểm c Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ như sau:

*“c) Khi chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán nhưng không thực hiện trên sàn giao dịch chứng khoán thì thực hiện theo thứ tự phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận (thực hiện giao dịch ngoài sàn).*

*Giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho doanh nghiệp nhà nước khi giao dịch ngoài sàn là giá được xác định theo quy định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận); trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận) mà giá giao dịch cổ phiếu của công ty cổ phần tính theo giá sàn cao hơn giá thanh toán được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận) thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần cho doanh nghiệp nhà nước theo giá giao dịch là giá sàn của ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận).”*

- Công ty đã chốt danh sách cổ đông ngày 09/11/2018 để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc thông qua chia thêm cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt là 20% / mệnh giá cổ phần (ngoài mức chia cổ tức năm 2018 đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 thông qua theo Nghị quyết số

01/2018/NQ.ĐHĐCĐ.GTM ngày 24/4/2018, tỷ lệ 10% / mệnh giá cổ phần), nguồn vốn thực hiện lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 30/9/2018. Như vậy tổng mức chia cổ tức năm 2018 là mức 30%/ mệnh giá cổ phần (tương đương 3.000 đồng/cổ phần). Thời hạn xin ý kiến cổ đông bằng văn bản từ ngày 16/11/2018 đến hết 16 giờ ngày 26/11/2018. Sau đó Công ty làm thủ tục chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức, dự kiến ngày chốt danh sách trong thời gian nửa đầu tháng 12/2018.

Trường hợp ngày Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM tổ chức đấu giá cổ phần Tổng công ty tại Công ty (quy định tại quy chế đấu giá) trùng hoặc sau ngày chốt danh sách cổ đông để chia cổ tức năm 2018 nêu trên thì nhà đầu tư trúng đấu giá sẽ không được hưởng khoản cổ tức này.

- Hồ sơ, thủ tục thoái vốn: theo quy định của pháp luật.

- Về công bố thông tin và các bước thực hiện: sau khi được UBND tỉnh phê duyệt phương án thoái vốn, sẽ thực hiện theo trình tự thủ tục quy định pháp luật hiện hành.

- Thời gian thực hiện dự kiến: tháng 12/2018.

## **2. Trường hợp đấu giá công khai thông thường không thành công**

Đề nghị được thực hiện các phương thức theo thứ tự quy định tại Khoản 13 Điều 1 của Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 bổ sung Điều 29a vào Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ như sau:

- Thực hiện chào bán cạnh tranh;

- Trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện theo phương thức thỏa thuận.

## **3. Phương án sử dụng tiền thu được từ thoái vốn Công ty**

Tiền thu được từ thoái vốn, sau khi các trừ các khoản chi phí và nộp ngân sách theo quy định, được sử dụng để đầu tư vào các dự án phục vụ sản xuất kinh doanh thuộc lá phiếu của Tổng công ty.

*Đính kèm:*

- Bản sao Báo cáo xác định giá trị doanh nghiệp Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai số 1509/18/CT.SACC ngày 12/9/2018 của Công ty CP Tư vấn Thẩm định giá Đông Nam, thời điểm xác định giá là ngày 30/6/2018 (có giá trị 6 tháng kể từ ngày ký, đến hạn ngày 12/3/2019);

- Bản sao Văn bản số 464/2018/CV-SACC ngày 08/11/2018 của Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá Đông Nam về việc xác định lại kết quả xác định

giá trị doanh nghiệp Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai (trên cơ sở xác định lại giá trị lợi thế quyền thuê đất tính vào giá trị doanh nghiệp và điều chỉnh kết quả của Chứng thư số 1509/18/CT.SACC ngày 12/9/2018 theo hướng dẫn của Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018);

Trên đây là phương án thoái toàn bộ vốn của Tổng công ty tại Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai, Đề nghị các Thành viên Hội đồng thành viên xem xét và cho ý kiến trực tiếp vào Phiếu xin ý kiến đính kèm, hoàn tất chậm nhất ngày **22/11/2018 (thứ Năm)** để Chủ tịch HĐQT xem xét, xử lý theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TGD và các Phó TGD;
- Kiểm soát viên;
- Giám đốc Tài chính;
- Các phòng: KTTTC, KHTH, KTNB, DA, TCLĐ;
- Lưu: VT, Tly CT.HĐTV, TVLK.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Kim Long**

Đồng Nai, ngày 12 tháng 11 năm 2018



**PHIẾU XIN Ý KIẾN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN**

(Đính kèm Văn bản số: 408/TCTCNTP-HĐTV ngày 12/11/2018 của HĐTV Tổng công ty về việc xin ý kiến thống nhất phương án thoái vốn đầu tư của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai tại Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai)

**1/ Ông Nguyễn Kim Long - Chủ tịch Hội đồng thành viên**

<input checked="" type="checkbox"/> Thống nhất	<input type="checkbox"/> Không thống nhất	Ý kiến

**2/ Ông Nguyễn Hữu Hiếu - Thành viên Hội đồng thành viên**

<input checked="" type="checkbox"/> Thống nhất	<input type="checkbox"/> Không thống nhất	Ý kiến




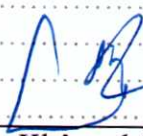


**3/ Ông Nguyễn Minh Trung - Thành viên Hội đồng thành viên**

<input checked="" type="checkbox"/> Thống nhất	<input type="checkbox"/> Không thống nhất	Ý kiến

**4/ Ông Nguyễn Đức Khoa - Thành viên Hội đồng thành viên**

<input checked="" type="checkbox"/> Thống nhất	<input type="checkbox"/> Không thống nhất	Ý kiến

**Ghi chú:** Đề nghị các đồng chí Thành viên Hội đồng thành viên đánh dấu (X) vào ô “Thống nhất” hoặc “Không thống nhất” và ký tên trực tiếp bên dưới. Trường hợp có ý kiến bổ sung hoặc ý kiến khác đề nghị ghi trực tiếp và ký tên vào cột “Ý kiến”.

STT		
01	<p>Người đề xuất: Cao Mai Thanh Hiền ..... thuộc Bộ phận: Phòng TV&amp;LK.....                      Kính trình: Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc.....                      Nội dung đề xuất:                      Kính trình Lãnh đạo xem xét duyệt nội dung và ký ban hành Văn bản Chủ tịch lấy ý kiến HĐQT về phương án thoái vốn Tổng công ty tại Công ty CP TH gỗ Tân Mai (bán đấu giá thông thường)</p> <p>Ngày: /11/2018 ..... Ký tên: </p>	
02	<p><b>Ý kiến của Lãnh đạo bộ phận</b></p> <p>Kính trình</p> <p>Ngày: ..... Ký và ghi rõ họ tên:  V.T. Trúc</p>	
03	<p><b>Ý kiến của các Lãnh đạo bộ phận liên quan</b></p> <p>Bộ phận: ..... <input checked="" type="checkbox"/> Thông nhất <input type="checkbox"/> Không thống nhất <input type="checkbox"/> Ý kiến khác</p> <p>Ngày: ..... Ký và ghi rõ họ tên:  Diên Văn Hồng</p> <p>Bộ phận: ..... <input checked="" type="checkbox"/> Thông nhất <input type="checkbox"/> Không thống nhất <input type="checkbox"/> Ý kiến khác</p> <p>Ngày: ..... Ký và ghi rõ họ tên: </p> <p>Bộ phận: ..... <input type="checkbox"/> Thông nhất <input type="checkbox"/> Không thống nhất <input type="checkbox"/> Ý kiến khác</p> <p>Ngày: ..... Ký và ghi rõ họ tên: .....</p> <p>Bộ phận: ..... <input type="checkbox"/> Thông nhất <input type="checkbox"/> Không thống nhất <input type="checkbox"/> Ý kiến khác</p> <p>Ngày: ..... Ký và ghi rõ họ tên: .....</p>	
	<p><b>Ý kiến của Phó Tổng giám đốc phụ trách lĩnh vực</b></p> <p><input type="checkbox"/> Thông nhất <input type="checkbox"/> Không thống nhất <input type="checkbox"/> Ý kiến khác</p> <p>Ngày: ..... Ký và ghi rõ họ tên: .....</p>	
	<p><b>Ý kiến của Tổng giám đốc</b></p> <p>Ngày: ..... Ký tên: </p>	
	<p><b>Ý kiến của Chủ tịch Hội đồng thành viên</b></p> <p>Ngày: ..... Ký tên: </p>	
	<p>05</p>	